

Số: **08**...NQ/2021/PHC-HĐQTHà Nội, ngày **18** tháng **06** năm 2021**NGHỊ QUYẾT****HĐQT CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG PHỤC HƯNG HOLDINGS***(V/v: Thông qua việc triển khai phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ)*

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc Hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản sửa đổi bổ sung và hướng dẫn thi hành;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định chi tiết một số điều của Luật chứng khoán;
- Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Xây dựng Phục Hưng Holdings;
- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 số 01/NQ/2021/PH-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2021;
- Căn cứ Biên bản họp HĐQT Công ty Cổ phần Xây dựng Phục Hưng Holdings ngày **18/6/2021**;

QUYẾT NGHỊ**Điều 1:** Thông qua việc triển khai đồng thời phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và chào bán cổ phần ra công chúng**Điều 2:** Thông qua việc triển khai Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ theo phương án đã được ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Xây dựng Phục Hưng Holdings thông qua tại Nghị quyết số 01/NQ/2021/PH-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2021 với các nội dung chính như sau:**1. Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức**

- 1.1. Tên cổ phiếu phát hành : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Xây dựng Phục Hưng Holdings
- 1.2. Loại cổ phiếu phát hành : Cổ phiếu phổ thông
- 1.3. Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng (Mười nghìn đồng/cổ phiếu)
- 1.4. Vốn điều lệ trước khi phát hành : **257.482.600.000** đồng
- 1.5. Cổ phiếu quỹ : **0** cổ phiếu

- 1.6. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành : **25.748.260** cổ phiếu
- 1.7. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành : **2.059.861** cổ phiếu
- 1.8. Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá : **20.598.610.000** đồng (*Hai mươi tỷ năm trăm chín tám triệu sáu trăm mười ngàn đồng*) theo mệnh giá.
- 1.9. Đối tượng phát hành : Cổ đông hiện hữu theo danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành để trả cổ tức.
- 1.10. Phương thức phát hành : Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức.
- 1.11. Tỷ lệ phát hành : **8%** tương ứng tỷ lệ thực hiện quyền **100:8**, theo đó căn cứ vào ngày đăng ký cuối cùng để phân bổ quyền, cổ đông hiện hữu sở hữu 01 cổ phiếu tương ứng sẽ được hưởng 01 quyền nhận cổ phiếu, cứ 100 quyền sẽ được nhận thêm 08 cổ phiếu.
Cổ phiếu quỹ (nếu có) không được thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành thêm.
- 1.12. Nguồn vốn sử dụng : Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối căn cứ trên Báo cáo tài chính kiểm toán riêng của Công ty mẹ năm 2020 và không được vượt quá mức lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên báo cáo tài chính hợp nhất được kiểm toán.
- 1.13. Xử lý cổ phiếu lẻ : Số lượng cổ phiếu phát hành thêm cho các cổ đông sẽ được làm tròn đến hàng đơn vị theo nguyên tắc làm tròn xuống, số cổ phiếu lẻ thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.
Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện phát hành cổ phiếu trả cổ tức, cổ đông Nguyễn Văn A đang sở hữu 160 cổ phiếu. Khi đó, cổ đông A sẽ được nhận số lượng cổ phiếu mới phát hành để trả cổ tức tương ứng là $160 \times 8\% = 12,8$ cổ phiếu. Theo phương án xử lý cổ phiếu lẻ, số lượng cổ phiếu của cổ đông A được nhận sau khi làm tròn xuống hàng đơn vị là 12 cổ phiếu, số 0,8 cổ phiếu lẻ thập phân sẽ bị hủy bỏ.
- 1.14. Phương án sử dụng vốn từ đợt phát hành : Sau khi hoàn tất việc phát hành, số vốn điều lệ tăng thêm sẽ được sử dụng cho mục đích bổ sung nguồn vốn hoạt động kinh doanh của Công ty.
- 1.15. Thời gian dự kiến phát hành : Dự kiến trong năm 2021, sau khi có sự chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

- 1.16. Các hạn chế liên quan : Cổ phiếu phát hành thêm để trả cổ tức không bị hạn chế chuyển nhượng. Các cổ phiếu trong tình trạng hạn chế chuyển nhượng vẫn được nhận cổ phiếu từ đợt phát hành.
- 1.17. Đăng ký niêm yết bổ sung : Niêm yết bổ sung và đăng ký lưu ký bổ sung đối với toàn bộ số lượng cổ phiếu đã phát hành sau khi kết thúc đợt chào bán theo đúng quy định hiện hành.

2. Chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu

- 2.1. Tên cổ phiếu chào bán : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Xây dựng Phục Hưng Holdings
- 2.2. Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
- 2.3. Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu
- 2.4. Vốn điều lệ trước khi phát hành : **257.482.600.000** đồng
- 2.5. Cổ phiếu quỹ : **0** cổ phiếu
- 2.6. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành : **25.748.260** cổ phiếu
- 2.7. Phương thức chào bán : Chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu
- 2.8. Số lượng cổ phiếu chào bán dự kiến : **12.874.130** cổ phiếu
- 2.9. Giá trị chào bán theo mệnh giá dự kiến : **128.741.300.000** đồng
- 2.10. Đối tượng chào bán : Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu.
- 2.11. Giá chào bán : **10.000** đồng/cổ phiếu
- 2.12. Tỷ lệ thực hiện quyền : **2:1**, theo đó căn cứ vào ngày đăng ký cuối cùng phân bổ quyền, cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách thì có 01 quyền mua, cứ 02 quyền mua thì được mua thêm 01 cổ phiếu mới.

Ví dụ: Vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền mua cổ phiếu mới phát hành thêm, cổ đông A đang sở hữu 155 cổ phiếu. Khi đó, cổ đông A sẽ được mua số cổ phiếu mới phát hành thêm tương ứng là $(155:2) = 77,5$ cổ phiếu. Theo phương án xử lý cổ phiếu lẻ, số lượng cổ phiếu của cổ đông A được mua sau khi làm tròn xuống hàng đơn vị là 77 cổ phiếu.



2.13. Chuyển nhượng quyền mua : Cổ đông có quyền chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu cho người khác nhưng chỉ được chuyển nhượng 01 lần trong thời gian quy định. Người nhận chuyển nhượng quyền mua không được chuyển nhượng quyền mua đó cho người thứ 3.

Quyền mua cổ phần được phép chia nhỏ để chuyển nhượng cho nhiều nhà đầu tư khác nhau theo thỏa thuận giữa hai bên.

Trường hợp chuyển nhượng quyền mua của các cổ đông dẫn đến tỷ lệ sở hữu của bên nhận chuyển nhượng vượt quá quy định về chào mua công khai thì ĐHCĐ thông qua việc nhận chuyển nhượng quyền mua và mua cổ phần của đợt phát hành này không phải thực hiện chào mua công khai cổ phiếu. Các đối tượng nhận chuyển nhượng quyền mua phải công bố thông tin về giao dịch cổ phiếu theo quy định liên quan.

2.14. Mức độ pha loãng cổ phiếu : a. **Pha loãng giá cổ phiếu**

Trong đợt phát hành này, PHC chào bán 12.874.130 cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu. Sau khi lượng cổ phiếu này chào bán, giá cổ phiếu của Công ty sẽ bị pha loãng với mức độ nhất định.

Giá cổ phiếu sau khi pha loãng được tính theo công thức sau:

$$P_{tc} = \frac{PR_{t-1} + (I_1 \times P_{r1})}{1 + I_1}$$

Trong đó:

P_{tc} : Giá tham chiếu tại Ngày Giao Dịch Không Hưởng Quyền.

PR_{t-1} : Giá đóng cửa của cổ phiếu tại ngày giao dịch gần nhất trước Ngày Giao Dịch Không Hưởng Quyền.

PR_1 : Giá chào bán cho cổ đông hiện hữu.

I_1 : Tỷ lệ vốn tăng thêm do phát hành quyền mua cổ phiếu cho CĐHH.

Ví dụ: giá đóng cửa của cổ phiếu PHC tại ngày giao dịch gần nhất trước Ngày Giao Dịch Không Hưởng Quyền là 12.000 đồng/cổ phiếu và cổ phiếu phát hành thêm được chào bán với giá 10.000 đồng, giá cổ phiếu của PHC sau khi pha loãng tính theo công thức:

155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 và đảm bảo các điều kiện khác theo quy định tại khoản 2 Điều 195 Luật Doanh nghiệp và các quy định khác có liên quan của pháp luật hiện hành.

- Trong trường hợp hết hạn phân phối cổ phiếu theo quy định của pháp luật (bao gồm cả thời gian được gia hạn (nếu có)), nếu vẫn còn cổ phiếu chưa phân phối hết thì số cổ phiếu chưa phân phối hết này được hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt phát hành.

2.18. Hạn chế chuyển nhượng:

- Toàn bộ số cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ thực hiện quyền được tự do chuyển nhượng;
- Số lượng cổ phiếu lẻ phát sinh và số lượng cổ phiếu mà cổ đông hiện hữu được mua nhưng từ chối mua được chào bán cho đối tượng khác bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán theo quy định Khoản 2 Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ).

3. Chào bán cổ phiếu ra công chúng cho Nhà đầu tư công chúng thông qua đại lý phát hành

- 3.1. Tên cổ phiếu chào bán : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Xây dựng Phục Hưng Holdings
- 3.2. Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
- 3.3. Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu
- 3.4. Phương thức chào bán : Chào bán cổ phiếu ra công chúng cho nhà đầu tư công chúng thông qua đại lý phát hành.
- 3.5. Số lượng cổ phiếu chào bán dự kiến : **10.000.000** cổ phiếu
- 3.6. Giá trị chào bán theo mệnh giá : **100.000.000.000** đồng
- 3.7. Đối tượng chào bán : Nhà đầu tư công chúng.
- 3.8. Địa điểm thực hiện : Tại Đại lý phát hành.
- 3.9. Giá khởi điểm chào bán : **12.000 đồng/cổ phiếu.**
- 3.10. Pha loãng giá cổ phiếu : Cổ phiếu chào bán ra công chúng cho nhà đầu tư công chúng không làm điều chỉnh giá tham chiếu của cổ phiếu đang giao dịch trên thị trường.
- 3.11. Pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phiếu : Trên góc độ sổ sách kế toán, thu nhập trên mỗi cổ phiếu (EPS) bằng (=) Lợi nhuận sau thuế /Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân.

Như vậy, đợt chào bán cổ phiếu lần này sẽ làm cho số lượng cổ phiếu đang lưu hành của Công ty tăng lên, ảnh hưởng đến thu nhập trên mỗi cổ phiếu của Công ty. Chỉ số này sẽ giảm

xuông nếu tốc độ tăng lợi nhuận thấp hơn tốc độ tăng của số lượng cổ phiếu.

- 3.12. Pha loãng giá trị sổ sách : Sau khi hoàn thành đợt chào bán, giá trị sổ sách của mỗi cổ phần sẽ có thể bị thay đổi trong trường hợp giá chào bán thấp hơn giá trị sổ sách của mỗi cổ phần tại thời điểm chào bán.
- 3.13. Hạn chế chuyển nhượng : Cổ phiếu chào bán ra công chúng không bị hạn chế chuyển nhượng, trừ cổ phiếu còn dư do HĐQT tiếp tục chào bán.
- 3.14. Xử lý cổ phiếu còn dư do Nhà đầu tư không đăng ký mua hoặc đã đăng ký mua nhưng không thực hiện nộp tiền mua cổ phiếu : HĐQT tiếp tục chào bán cho các cổ đông/nhà đầu tư có nhu cầu mua với giá chào bán không thấp hơn giá khởi điểm chào bán. Toàn bộ số cổ phiếu do HĐQT chào bán bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.
- Trường hợp cổ đông/ nhà đầu tư mua cổ phiếu còn dư do HĐQT chào bán dẫn đến tỷ lệ sở hữu vượt quá quy định về chào mua công khai thì ĐHĐCĐ thông qua việc mua cổ phiếu còn dư của đợt chào bán này không phải thực hiện chào mua công khai cổ phiếu.
- Trong trường hợp HĐQT không phân phối hết số lượng cổ phiếu này thì số cổ phiếu này sẽ được hủy và HĐQT ra quyết định kết thúc đợt chào bán.
- 3.15. Thời gian dự kiến chào bán : Dự kiến trong năm 2021, sau khi có sự chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- 3.16. Đăng ký lưu ký và đăng ký niêm yết bổ sung : Niêm yết bổ sung và đăng ký lưu ký bổ sung đối với toàn bộ số lượng cổ phiếu đã phát hành sau khi kết thúc đợt chào bán theo đúng quy định hiện hành.

4. Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu

Tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu của đợt chào bán: **tối thiểu 70%** (cổ phiếu được bán cho các nhà đầu tư phải đạt tối thiểu là 70% số cổ phiếu dự kiến chào bán). Trường hợp cổ phiếu không phân phối hết theo dự kiến và số lượng vốn huy động không đạt đủ như dự kiến, HĐQT sẽ xem xét huy động nguồn vốn vay từ các tổ chức, cá nhân để bổ sung hoặc sử dụng linh hoạt các nguồn vốn hiện có.

Điều 3: Ủy Quyền:

HĐQT ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT thực hiện các công việc cần thiết để hoàn thiện hồ sơ và các công việc khác có liên quan theo yêu cầu của Cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong quá trình thẩm định hồ sơ.

**Điều 4: Tổ chức thực hiện:**

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, các phòng/ban chức năng trong Công ty, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VT

T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**CHỦ TỊCH****CAO TÙNG LÂM**